

Bản án số: 102/2024/HSST

Ngày: 26/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

2. Ông Mai Phú

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tài – Thư ký Toà án nhân dân thành phố ĐL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đl tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Duyên - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, Toà án nhân dân thành phố ĐL, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 112/2024/HSST ngày 01/4/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T - tên gọi khác: Lý. Sinh ngày: 31/5/1996. Quốc tịch: Việt Nam. Dân Tc: Kinh. Tôn giáo: Công giáo. Giới tính: nam. Hộ khẩu thường trú: số đường Đa Th, Phường a, thành phố Đl tỉnh Lâm Đồng. Chỗ ở hiện nay: số 508/6 đường Đa Thiện, phường 8, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Trình độ văn hóa: 5/12. Nghề nghiệp: Thợ nhôm kính. Con ông: Hồ Ngọc Ng, sinh năm: 1967. Không rõ nơi cư trú. Con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1970. Trú tại: Số 508/6 đường Đa Th, Phường A, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Gia đình bị cáo có 02 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất bị cáo. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 03/3/2015, bị Công an thành phố Đl ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 12/QĐ về hành vi “Xâm phạm sức khỏe người khác”. Bị cáo nộp phạt số tiền 300.000 đồng ngày 03/3/2015. Bị cáo bị áp dụng Bện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Phường 8, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Bị hại: Bà Hoàng Thị Bích B, sinh năm: 1977, địa chỉ: Số 40 đường Nguyễn Phi Y Lan, Phường 7, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn Bện tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để trả nợ nên Nguyễn Văn T nảy sinh ý định đột nhập vào nhà dân lấy trộm tài sản. Thực hiện ý định, khoảng 09 giờ ngày 18/12/2023, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen Bền số: 49P5 – 0209 mượn của anh Hồ Tuấn Anh đi kiếm tài sản trộm cắp, khi đi đến trước nhà bà Nguyễn Thị Bích B tại địa chỉ số 40 Nguyên Phi Ỡ Lan, Phường 7, thành phố Đl thì thấy nhà không khóa cửa và không có ai trông coi nên bị cáo T đã chạy xe vào dựng trong sân, rồi đi vòng ra phía sau nhà, thấy cửa không khóa nên bị cáo T mở cửa đi vào phòng ngủ ở tầng trệt, lục tủ quần áo thì phát hiện 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng, 01 chiếc bông tai bằng kim loại màu vàng nên đã lấy cả hai bỏ vào túi. Sau đó, bị cáo T đi bộ ra ngoài theo đường cũ lấy xe và điều khiển xe đến tiệm vàng Minh Thắng, số 11 Chi Lăng, Phường 9, thành phố Đlbán cho bà Nguyễn Thị Minh, chủ tiệm được 7.000.000đ. Số tiền trên bị cáo T đã sử dụng hết vào việc trả nợ cho một người tên Hòa (không rõ nhân thân lai lịch). Sau khi bà Nguyễn Thị Minh mua lại lắc tay và bông tai bằng kim loại màu vàng từ bị cáo T, bà Minh đã nấu lại để gia công sản phẩm mới nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đl không thu hồi được. Ngày 22/12/2023, bị cáo T nhận thấy việc làm trên là không đúng nên đã đến Cơ quan Công an đầu thú.

Tang vật thu giữ:

- 01 USB nhãn hiệu SanDick, dung lượng 32GB, màu xanh bạc, bên trong ghi lại dữ liệu Camera ghi nhận hình ảnh đối tượng vào nhà bà B lấy trộm tài sản.
- 01 USB hiệu Kingstone màu đỏ loại 08GB chứa 01 đoạn video ghi lại cảnh 01 nam thanh niên vào bán vàng.

Bị hại: Bà Hoàng Thị Bích B, sinh năm: 1977 – HKTT: 40 Nguyên Phi Ỡ Lan, Phường 7, thành phố ĐL, Lâm Đồng, bị chiếm đoạt 01 (một) lắc tay bằng kim loại màu vàng, loại trơn, không có hoa văn hay đính hạt gì, đã qua sử dụng (loại vàng tây 61%); 01 (một) bông tai bằng kim loại màu vàng, loại trơn, bị gãy chốt, hình tròn, không có hoa văn hay đính hạt gì, đã qua sử dụng (loại vàng tây 61%).

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 198/KL-HĐĐG ngày 30/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đl kết luận 01 (một) lắc tay bằng kim loại màu vàng, loại trơn, không có hoa văn hay đính hạt gì, đã qua sử dụng (loại vàng tây 61%); 01 (một) bông tai bằng kim loại màu vàng, loại trơn, bị gãy chốt, hình tròn, không có hoa văn hay đính hạt gì, đã qua sử dụng (loại vàng tây 61%). Do hai loại trang sức này cùng loại vàng tây 61% có trọng lượng 02 chỉ tại thời điểm định giá ngày 18/12/2023, có giá trị là 7.240.000đ. Bị cáo T đã bồi thường cho bà Hoàng Thị Bích B số tiền 10.500.000đ, bà B không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Bản cáo trạng số: 130/CT - VKS ngày 26/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, truy tố bị cáo Nguyễn Văn T phạm vào Tì: “*Trộm cắp tài sản*”, Tì phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa : Bị cáo không khiêu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm Tì như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đlgiữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về Tì “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội Đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm vào Tì “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T, từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thương, không yêu cầu nên không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi trộm cắp của bị cáo, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo xin hứa sẽ không bao giờ vi phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Áp dụng vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Việc chấp hành của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Qua xem xét về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiêu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm Tì của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chỉ vì cần tiền trả nợ nên lợi dụng sự sơ hở của chủ nhà trong việc không khóa cửa, bị cáo lén lút vào nhà của chị Hoàng Thị Bích B trộm 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng, 01 chiếc bông tai bằng kim loại màu vàng, mang ra tiệm vàng bán được 7.000.000đ. Theo kết quả thẩm định giá thì trị giá vàng bị cáo chiếm đoạt là 7.240.000đ.

[3]. Tình tiết định khung hình phạt: Lời nhận Tì của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, Bên bản tạm giữ tang vật, vật chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã phạm vào Tì “ Trộm cắp tài sản”. Tài sản chiếm đoạt trị giá 7.240.000đồng nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, truy tố bị cáo ở khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng Tì và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm Tì: Hành vi phạm Tì của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét bị cáo là dân lao động, ăn năn hối cải về hành vi phạm Tì của mình nên đã ra đầu thú, phạm Tì lần đầu thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng, bồi thường toàn bộ thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi ở rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo cải tạo bên ngoài thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm Tì của mình, bị cáo phạm Tì lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm Tì bị cáo đã chủ động ra đầu thú, bị cáo T bồi thường khắc phục hậu quả và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6]. Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu nên không xem xét.

[7]. Xử lý vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án.

- 01 USB nhãn hiệu SanDick, dung lượng 32GB, màu xanh bạc, bên trong ghi lại dữ liệu Camera ghi nhận hình ảnh đối tượng vào nhà bà B lấy trộm tài sản.

- 01 USB hiệu Kingstone màu đỏ loại 08GB chứa 01 đoạn video ghi lại cảnh 01 nam thanh niên vào bán vàng.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong vụ án này có bà Nguyễn Thị Minh là người mua tài sản của Nguyễn Văn T. Tuy nhiên, khi mua bà Minh không Biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà Minh.

Đối với anh Hồ Tuấn Anh là chủ xe mô tô 49P5 – 0209 là người cho Nguyễn Văn T mượn xe nhưng không Biết việc T dùng xe đi trộm cắp tài sản nên không có cơ sở xử lý với Tuấn Anh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm Tì “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

- **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo Nguyễn Văn T về Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố Đtỉnh Lâm Đồng, nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn T có trách nhiệm phối hợp Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố Đtỉnh Lâm Đồng trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án.

- 01 USB nhãn hiệu SanDick, dung lượng 32GB, màu xanh bạc, bên trong ghi lại dữ liệu Camera ghi nhận hình ảnh đối tượng vào nhà bà B lấy trộm tài sản.

- 01 USB hiệu Kingstone màu đỏ loại 08GB chứa 01 đoạn video ghi lại cảnh 01 nam thanh niên vào bán vàng.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên Tòa, thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND;
- Trại giam;
- Công an TP ĐL;
- THA, BP theo dõi THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Diệu Nga